

## LỜI MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Chiếm 97,14%<sup>1</sup> tổng số doanh nghiệp tại Việt Nam và đóng góp trực tiếp gần 50% GDP hàng năm, 33% thu ngân sách cả nước, 45%<sup>2</sup> vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội DNNVV đang ngày một khẳng định tầm quan trọng đối với nền kinh tế, góp phần giải quyết việc làm và đóng góp vào ngân sách quốc gia. Tuy nhiên do năng lực cạnh tranh không cao và phát triển manh mún, đặc biệt là những hạn chế tiếp cận nguồn vốn kinh doanh DNNVV là một trong những đối tượng có độ nhạy cao với những biến cố kinh tế và chịu ảnh hưởng sớm nhất từ suy biến động của kinh tế trong thời gian gần đây. Có một nghịch lý nhiều DNNVV có hoạt động kinh doanh tốt nhưng khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ ngân hàng, mặc khác nhiều NHTMCP đang rơi có nguy cơ mất vốn do cung cấp dịch vụ cho những đối tượng khách hàng có rủi ro cao. Một trong những nguyên nhân dẫn tới tình trạng trên là do chất lượng công tác phân tích tài chính DNNVV tại các ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam chưa được chú trọng, thiếu tính chuyên nghiệp do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Xuất phát từ thực trạng trên, tác giả đã lựa chọn nghiên cứu đề tài ***“Hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các Ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam”*** làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ kinh tế.

### 2. Những kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến luận án

Trong phạm vi luận án tiến sĩ của mình, NCS đã tìm hiểu, tổng hợp những công trình (luận án, đề tài nghiên cứu các cấp, các bài báo công bố...) về phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp, những công trình về phân tích tài chính doanh nghiệp trong hệ thống các NHTMCP, những công trình nghiên cứu về DNNVV trên cơ sở đó tìm ra khoảng trống nghiên cứu cho luận án. NCS khái quát hóa các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài theo 2 nhóm sau:

#### ***Các nghiên cứu về phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp***

Phân tích tài chính từ lâu đã trở thành đề tài quan trọng không chỉ của các nhà nghiên cứu mà còn là mối quan tâm của các doanh nghiệp, các nhà hoạch định chính sách – các đối tượng sử dụng thông tin khác nhau. Trên thế giới và tại Việt Nam có khá nhiều các công trình nghiên cứu về phương pháp phân tích tài chính.

---

<sup>1</sup> Theo sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2019 của Bộ kế hoạch và Đầu tư;

<sup>2</sup> Theo Báo cáo phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân Việt Nam của Bộ kế hoạch và Đầu tư

*Mô hình DuPont (1914)* [7]: Mô hình DuPont ra đời từ năm 1914 do nhà khoa học F. Donaldson Brown nghiên cứu thành công, là một trong những phương pháp phân tích tài chính nổi tiếng nhất hiện nay. Mô hình Dupont dựa trên mối quan hệ tương hỗ giữa các chỉ tiêu tài chính phân tích khả năng sinh lời của vốn chủ.

“*Kế toán, kiểm toán và phân tích tài chính doanh nghiệp*” (1995) của GS, TS. Ngô Thế Chi, GS, TS. Đoàn Xuân Tiên, GS, TS. Vương Đình Huệ [9] đề cập tới tầm quan trọng của phân tích tài chính doanh nghiệp và các phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp.

“*Kế toán và phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp xây lắp*” (2005) của GS, TS. Nguyễn Đình Đỗ và PGS, TS. Nguyễn Trọng Cơ [22] đã sử dụng một số phương pháp phân tích để thực hành phân tích hoạt động kinh tế tại loại hình doanh nghiệp xây lắp.

*Nghiên cứu của Thorsten Beck, Asli Demircuc-Kunt và Maria Soledad Martinez Peria – Ngân hàng thế giới (2008)*: Thực hiện nghiên cứu chính sách của Ngân hàng thế giới, nhóm tác giả trên đã bảo vệ thành công đề tài “Tài trợ ngân hàng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên toàn thế giới: mục đích, khó khăn, mô hình doanh nghiệp và hoạt động cho vay” [8]. Kết quả từ thực nghiệm tại 91 ngân hàng của 45 quốc gia trên thế giới, các tác giả khẳng định vai trò của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đang ngày một lớn mạnh và nhấn mạnh phân tích tài chính là mối quan tâm lớn nhất của các ngân hàng để đưa ra các quyết định tài chính đối với loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa. Các ngân hàng trên thế giới đều có xu hướng tách bộ phận bán hàng và thẩm định, trong đó thẩm định và quản trị rủi ro được thực hiện tập trung còn bán hàng được triển khai đến từng chi nhánh. Nghiên cứu cũng đã chỉ ra hầu hết các ngân hàng ở cả nước phát triển và đang phát triển đều sử dụng phương pháp thẻ điểm để đánh giá các khoản vay của các doanh nghiệp nhỏ, số sử dụng phương pháp thẻ điểm đánh giá các doanh nghiệp vừa có ít hơn song vẫn chiếm đa số.

“*Dự báo và phân tích dữ liệu trong kinh tế và tài chính*” (2009) của Nguyễn Trọng Hoài, Phùng Thanh Bình, Nguyễn Khánh Duy [26] đi sâu vào các mô hình dự báo – một trong những phương pháp quan trọng trong phân tích tài chính.

Luận án tiến sĩ “*Hoàn thiện nội dung và phương pháp phân tích tài chính trong các Tập đoàn kinh tế hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con ở Việt Nam*” (2012) của NCS Nguyễn Thị Thanh, Học viện Tài chính [44] : Luận án đi sâu nghiên cứu phương

pháp phân tích tài chính trong các Tập đoàn kinh tế, dựa trên những khảo sát thực tế, luận án đã đưa ra được những giải pháp hữu ích cho các Tập đoàn kinh tế ở Việt Nam trong việc hoàn thiện phương pháp phân tích tài chính và tổ chức hoạt động phân tích tài chính trong các Tập đoàn kinh tế.

*“Phân tích tài chính doanh nghiệp và nghiệp vụ kiểm soát rủi ro – Hướng dẫn về tỷ lệ an toán vốn trong hoạt động tín dụng, ngân hàng”* do tác giả Quang Minh [29] tuyển chọn (2015) là cuốn cẩm nang chi tiết về phân tích tài chính doanh nghiệp tại các ngân hàng. Công trình đã khái quát các phương pháp chính sử dụng trong phân tích tài chính doanh nghiệp bao gồm phương pháp so sánh, phương pháp tỷ lệ, phương pháp liên hệ đối chiếu, phương pháp phân tích nhân tố, phương pháp dự đoán và phương pháp DuPont. Đồng thời, trên cơ sở các phương pháp phân tích này tác giả đã vận dụng vào quá trình phân tích tài chính trong thẩm định cho vay tại ngân hàng để tiến hành đánh giá các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, mức độ độc lập về tài chính, phân tích sự biến động về tài sản và nguồn vốn, các khoản nợ ngân hàng các khoản phải thu, phải trả, tồn kho cũng như chu kỳ kinh doanh của doanh nghiệp để đưa ra đánh giá về thực trạng tài chính của khách hàng và khả năng hoàn trả nợ vay cho ngân hàng.

*Phân tích báo cáo tài chính* của PGS.TS. Nguyễn Ngọc Quang (2016) [37] đã khái quát lại các phương pháp nghiên cứu phân tích Báo cáo tài chính và nhấn mạnh các phương pháp trọng yếu sử dụng trong phân tích báo cáo. Nghiên cứu cũng đã hệ thống hóa các phương pháp phân tích báo cáo tài chính thường được sử dụng, đồng thời chỉ ra ưu-nhược điểm và các chỉ tiêu phân tích được phương pháp giải quyết; đưa ra loại phân tích phù hợp.

Luận án tiến sĩ *“Hoàn thiện phân tích tài chính trong giám sát tài chính đối với tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam”* (2017) của NCS Nguyễn Lê Hoa, Học viện Tài chính [25]: Nghiên cứu thực trạng phương pháp phân tích tài chính trong giám sát tài chính đối với tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam, tác giả cho biết phương pháp được sử dụng nhiều nhất là phương pháp so sánh, với phạm vi 2 năm kế tiếp. Một số cơ quan đại diện chủ sở hữu có sử dụng thêm phương pháp phân chia, chi tiết và 2/7 tập đoàn sử dụng phương pháp liên hệ đối chiếu để đánh giá tình hình tài chính và giám sát tài chính các tập đoàn.

*Tài liệu học tập phân tích tài chính của các tổ chức tài chính vi mô* (2018) của TS Đỗ Thị Vân Trang [47]: Tài liệu được coi là cuốn cẩm nang để hướng dẫn phân

tích tài chính của tổ chức tài chính vi mô, trong đó đã khái quát lại các phương pháp phân tích và cách vận dụng mà các tổ chức tài chính vi mô hay sử dụng trong hoạt động phân tích tài chính, bao gồm: phương pháp so sánh, phương pháp số tỉ lệ, phương pháp chỉ số, mô hình phân tích Dupont.

### ***Các nghiên cứu về quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp***

*Nghiên cứu của Harvey B.Lermack (2003):* Giáo sư Harvey B. Lermack của trường Đại học Philadelphia (Mỹ) Weston (1963) trong nghiên cứu “Các bước phân tích tài chính cơ bản của một công ty” đã khái quát 12 bước cần thiết trong quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp và nhấn mạnh vai trò của phân tích tài chính.

Luận án tiến sĩ “*Hoàn thiện kiểm tra, phân tích báo cáo tài chính với việc tăng cường quản trị tài chính trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam*” (2008) của Phạm Thành Long, Kinh tế Quốc dân [27]: Luận án đi sâu hệ thống hóa, phát triển các vấn đề lý luận về kiểm tra, những vấn đề lý luận cơ bản về phân tích báo cáo tài chính trong DNNVV gắn với công tác quản trị doanh nghiệp. Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng kiểm tra, phân tích báo cáo tài chính DNNVV trong giai đoạn nghiên cứu, luận án đã đề xuất các nhóm giải pháp hoàn thiện nội dung, quy trình công tác kiểm tra, phân tích báo cáo tài chính DNNVV.

*Phân tích báo cáo tài chính (2016)* của PGS.TS. Nguyễn Ngọc Quang [37]: Quy trình phân tích được tác giả định nghĩa là việc thiết lập các bước công việc cần thiết trong quá trình phân tích, bao gồm 3 giai đoạn chính là lập kế hoạch phân tích – tiến hành phân tích và giai đoạn kết thúc. 3 giai đoạn này được thực hiện thông qua 7 bước cơ bản.

Luận án tiến sĩ “*Hoàn thiện phân tích tài chính trong giám sát tài chính đối với tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam*” (2017) của NCS Nguyễn Lê Hoa, Học viện Tài chính [25]: Theo nghiên cứu của tác giả thì các Tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam hầu như chưa có quy trình phân tích cụ thể. Tác giả đề xuất xây dựng quy trình phân tích cụ thể theo các giai đoạn như lập kế hoạch phân tích, tiến hành phân tích và kết thúc phân tích.

Luận án tiến sĩ “*Hoàn thiện thẩm định năng lực tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hoạt động cho vay của ngân hàng TMCP quân đội*” (2018), của NCS Nguyễn Thế Anh, Học viện Tài chính [1]: Luận án đi sâu nghiên cứu hoạt động thẩm định tài chính phục vụ nghiệp vụ cấp tín dụng cho các DNNVV trong NHTMCP Quân đội. Trên cơ sở

thực tiễn về hoạt động thẩm định năng lực tài chính đối với nhóm khách hàng DNNVV của ngân hàng TMCP Quân đội. Dựa trên khảo sát thực tiễn, luận án đã đưa ra các nhóm giải pháp trong đó đi sâu vào từng khâu trong quá trình thẩm định, nội dung thẩm định, tổ chức công tác thẩm định, phương pháp thẩm định.

### *Các nghiên cứu khác*

Trong các sách tham khảo về phân tích tài chính khác như “Phân tích tài chính: hướng dẫn người thực hành” của Martin Fridson và Fernando Alvarez (Nhà xuất bản John Wiley & Sons, Inc, 2002) [24], “Phân tích tài chính và ra quyết định” của David E. Vance (Nhà xuất bản McGraw Hill, 2003) [48], “Cơ bản về phân tích tài chính” của George T.Friedlob và Lydia L.F.Schleifer (Nhà xuất bản John Wiley & Sons, Inc, 2003) [23], giáo trình thi CFA “Báo cáo tài chính và phân tích”, “Phân tích và sử dụng báo cáo tài chính” của White, G.I, A.C Sondhi và D.Fried (Nhà xuất bản John Wiley & Sons, Inc, 2003) [43] cùng nhiều công trình khoa học khác đều đề cập tới vai trò của phân tích tài chính doanh nghiệp đối với nhà quản lý doanh nghiệp cũng như người sử dụng thông tin, và khái quát một số điểm cơ bản trong quy trình, phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp.

NCS đã kế thừa những cơ sở lý thuyết được hệ thống hóa, những đánh giá thực trạng về phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nói chung, là những gợi ý hữu ích cho nghiên cứu ở phân khúc có tính đặc thù là các DNNVV.

## **2.3 Đánh giá tổng quan các công trình nghiên cứu đã công bố:**

Thông qua các công trình nghiên cứu liên quan đến phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các ngân hàng thương mại ở trong và ngoài nước mà nghiên cứu sinh tiếp cận được, Tác giả Luận án đã rút ra những vấn đề đã được các nhà khoa học giải quyết cần kế thừa và những vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu đồng thời khẳng định rõ luận án mà nghiên cứu sinh thực hiện không có tính trùng lặp với các công trình nghiên cứu đã thực hiện trước đây cả về phạm vi, không gian, thời gian nghiên cứu.

## **3. Mục đích và mục tiêu nghiên cứu của đề tài**

### **3.1 Mục đích nghiên cứu:**

Hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam.

### **3.2 Nhiệm vụ nghiên cứu:**

- *Thứ nhất*, nghiên cứu một cách có hệ thống lý luận phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam và một số bài học từ kinh nghiệm quốc tế về phân tích tài chính doanh nghiệp dưới góc độ Ngân hàng.

- *Thứ hai*, khảo sát và đánh giá thực phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam, chỉ rõ những ưu điểm và hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế.

- *Thứ ba*, trên cơ sở thực trạng và luận cứ khoa học, đề tài đề xuất những kiến nghị và giải pháp hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam, giúp các nhà quản lý tại các NHTMCP quản trị và hoạch định chiến lược các hoạt động tài chính đối với DNNVV.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### **4.1 Đối tượng nghiên cứu của đề tài:**

Hệ thống lý luận và thực tiễn về phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam, trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp để hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP

##### ***Phạm vi nghiên cứu của đề tài:***

Phạm vi nghiên cứu về nội dung của đề tài được giới hạn ở phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu của đề tài**

*Phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và phương pháp hệ thống:* Việc nghiên cứu quy trình, phương pháp phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam được thực hiện một cách đồng bộ gắn với hoàn cảnh, điều kiện và các giai đoạn cụ thể. Các nội dung của thẩm định được xem xét trong mối liên hệ chặt chẽ với nhau cả về không gian và thời gian.

*Phương pháp nghiên cứu định lượng:*

- Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp: NCS sử dụng bảng hỏi (phiếu điều tra) để thu thập thông tin sơ cấp từ các NHTMCP trên các khía cạnh về phương pháp, quy trình phân tích DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam, các nhân tố ảnh hưởng đến phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam.

Số liệu sơ cấp được thu thập qua 02 phương thức: tích phiếu trả lời trực tiếp trong quá trình phỏng vấn và gửi thư điện tử tới đối tượng cần thu thập thông tin.

Nhóm đối tượng NCS hướng tới để thu thập thông tin về phương pháp và quy trình phân tích gồm: CBPT (bộ phận trực tiếp tiếp xúc với DNNVV), cán bộ phê duyệt thẩm định (theo phân cấp có thể ở phòng giao dịch, chi nhánh hoặc tập trung trên Hội sở), bộ phận phân tích, quản trị rủi ro của Hội sở các NHTMCP.

- Phương pháp thống kê, mô tả để phân tích thực trạng quy trình, phương pháp phân tích DNNVV trong NHTMCP của Việt Nam trên thực tế.

*Phương pháp nghiên cứu định tính:*

NCS sử dụng phương pháp này trong việc mô tả lại thực trạng quy trình, phương pháp phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam thời gian qua. Đồng thời, NCS cũng sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính để phân tích đặc điểm môi trường kinh doanh, bối cảnh kinh tế - xã hội tác động tới các hoạt động trên của ngân hàng.

*Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp:*

Các số liệu thống kê được thu thập thông qua nguồn dữ liệu thứ cấp như: Báo cáo thường niên của ngân hàng, tài liệu tập huấn, sổ tay thẩm định, quy trình thẩm định, báo cáo thẩm định,... và ngoài Ngân hàng như: Tạp chí ngân hàng, Thời báo ngân hàng, số liệu về dịch vụ ngân hàng qua Internet, báo cáo chuyên đề của Ngân hàng Nhà nước, Báo cáo thường niên của Ngân hàng Nhà nước...

*Phương pháp phân tích số liệu:*

Luận án sử dụng phương pháp thống kê: lập bảng biểu, phân tích, so sánh... để hỗ trợ cho việc phân tích thực trạng quy trình, phương pháp phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam trong thời gian qua, phân tích sự biến động của các số liệu thu thập được (như quy mô vốn điều lệ, quy mô tổng tài sản có, số lượng ngân hàng ...)

## **6. Đóng góp mới của luận án:**

Về lý luận:

Hệ thống hóa và rõ hơn những vấn đề lý luận về phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp. Đóng góp nổi bật về lý luận là luận án khái quát hình thành quan điểm riêng về phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp.

Về thực tiễn:

Luận án đi sâu đánh giá thực trạng phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam, dựa trên cơ sở phỏng vấn, khảo sát gần 60 cán bộ ngân hàng ở các vị trí (từ chuyên viên, lãnh đạo phòng, giám đốc chi nhánh, giám đốc thẩm định ...) trên cơ sở đó đưa ra thực trạng chung về phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV trong thời gian qua tại hệ thống NHTMCP.

Luận án sử dụng mô hình kinh tế lượng làm rõ mối liên hệ giữa các nhân tố tác động tới hiệu quả của phương pháp, quy trình phân tích. Qua đó, nhận diện nhân tố tác động mạnh tới hiệu quả làm cơ sở đề xuất các giải pháp phù hợp, trọng tâm và có tính khả thi.

## **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, phụ lục và danh mục các tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận án gồm 3 chương:

*Chương 1: Lý luận về phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các ngân hàng thương mại*

*Chương 2: Thực trạng phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các Ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam*

*Chương 3: Giải pháp hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các Ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam*

## **CHƯƠNG 1**

### **LÝ LUẬN VỀ PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

#### **1.1. TỔNG QUAN VỀ NHTM VÀ VAI TRÒ CỦA DNNVV ĐỐI VỚI NHTM**

##### **1.1.1. Khái niệm ngân hàng thương mại**

##### **1.1.2 Vai trò của Ngân hàng thương mại**



### **1.1.3 Chức năng của NHTM trong nền kinh tế thị trường**

- Chức năng trung gian tài chính
- Chức năng trung gian thanh toán
- Chức năng tạo tiền

### **1.1.4 Khái quát hoạt động cơ bản của NHTM**

- Hoạt động huy động nguồn vốn
- Hoạt động sử dụng vốn

### **1.1.5 Vai trò của DNNVV đối với NHTM**

## **1.2. KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTM**

### **1.2.1. Khái niệm về phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM**

*Phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM là tổng thể các phương pháp, quy trình mà NHTM sử dụng để đánh giá và dự báo tài chính khách hàng DNNVV nhằm đưa ra các quyết định cung cấp dịch vụ phù hợp với mục đích xác định.*

### **1.2.2. Vai trò của phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM**

Phân tích tài chính doanh nghiệp có vai trò rất quan trọng trong những quyết định được đưa ra của ngân hàng thương mại. Các mảng hoạt động quan trọng của ngân hàng thương mại gắn với nghiệp vụ tín dụng – cho vay, nghiệp vụ đầu tư, các hoạt động kinh doanh khác

## **1.3. PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTM**

### **1.3.1 Phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM**

NCS cho rằng: “*Phương pháp phân tích tài chính là cách thức, công cụ, kỹ thuật, biện pháp thực hiện phân tích tài chính nhằm đạt được hiệu quả cao nhất*”  
*Phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại NHTM là cách thức, công cụ, kỹ thuật, biện pháp phù hợp để NHTM tiếp cận, thu thập, xử lý thông tin dữ liệu về khách hàng DNNVV (kể cả thông tin tài chính và thông tin phi tài chính) nhằm đánh giá tình hình tài chính của DNNVV trong quá khứ và hiện tại, dự báo tài chính DNNVV trong tương lai giúp NHTM đưa ra được các quyết định phù hợp và đạt được mục tiêu.*

Hệ thống các phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM:

- Phương pháp so sánh
- Phương pháp phân chia (chi tiết)
- Phương pháp Dupont
- Phương pháp phân tích nhân tố
- Phương pháp dự báo
- Phương pháp khác

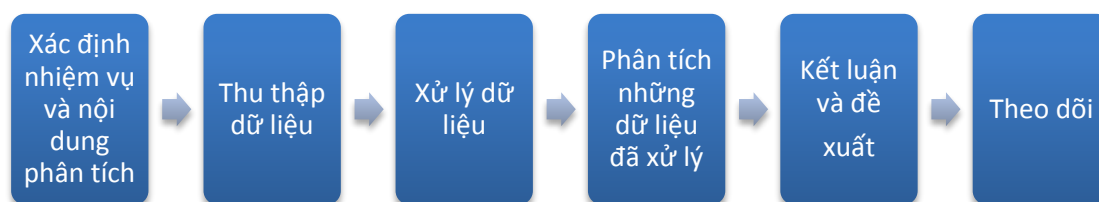
### 1.3.2 Quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM

Khái niệm về quy trình phân tích tài chính DNNVV tại NHTM:

NCS cho rằng: *Quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM là trình tự, thứ tự, cách thức, thủ tục mà NHTM quy định để phân tích tài chính khách hàng DNNVV trong hoạt động tín dụng nhằm đạt được mục tiêu.*

Trình tự phân tích tài chính DNNVV tại NHTMCP:

Sơ đồ 1.1: Quy trình phân tích tài chính



### 1.3.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM

- Nhóm các nhân tố khách quan
- Nhóm các nhân tố chủ quan

## 1.4. KINH NGHIỆM VỀ VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA CỦA MỘT SỐ TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI

### 1.4.1. Phương pháp và quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp của một số tổ chức nước ngoài

### 1.4.2. Bài học kinh nghiệm cho việc xây dựng phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM

## **Kết luận chương 1:**

*Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận về phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV, hệ thống NHTM, đặc điểm, vai trò của DNNVV, NHTM cũng như vai trò đặc biệt của DNNVV với sự phát triển của các NHTM. Chương này đi sâu nghiên cứu về phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp. Đặc biệt, đã nghiên cứu kinh nghiệm của các Chính phủ, các ngân hàng lớn trên thế giới về phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV trong hệ thống NHTM. Qua đó, rút ra những bài học kinh nghiệm quý cho các NHTMCP của Việt Nam. Các phân tích của tác giả mang tính logic, khoa học và có thể vận dụng để nghiên cứu về phương pháp và quy trình phân tích DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam trong các chương sau.*

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CỦA VIỆT NAM**

#### **2.1. TỔNG QUAN VỀ NHTMCP VÀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH TẠI CÁC NHTMCP VIỆT NAM ĐỐI VỚI DNNVV**

##### **2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển tại các NHTMCP Việt Nam**

##### **2.1.2. Đặc điểm của các NHTMCP của Việt Nam**

Thứ nhất, các NHTMCP ra đời sau hệ thống NHTMNN

Thứ hai, quy mô vốn của hệ thống NHTMCP còn hạn chế

Thứ ba, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khách hàng cá nhân là đối tượng khách hàng chính của các NHTMCP thời gian qua

Thứ tư, mạng lưới giao dịch tập trung ở các Thành phố lớn nhưng đang có sự mở rộng mạnh mẽ.

Thứ năm, tín dụng là nguồn thu chính của các NHTMCP

##### **2.1.3. Hoạt động tài chính tại các NHTMCP của Việt Nam đối với loại hình DNNVV**

- Hoạt động tín dụng: là hoạt động truyền thông của các NHTMCP cung cấp cho các DNNVV.

- Dịch vụ thanh toán quốc tế: Với các DNNVV có các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến đối tác nước ngoài, các dịch vụ thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại từ phía các ngân hàng thương mại giúp cho các giao dịch và hoạt động hợp tác kinh doanh quốc tế được trở nên thuận tiện, nhanh chóng và dễ dàng hơn.

- Hoạt động tiền gửi, thanh toán và quản lý tiền mặt: Các dịch vụ mà ngân hàng thương mại cổ phần ở vn cung cấp giúp đẩy nhanh tốc độ thanh toán có thể bao gồm một số dịch vụ như chuyển tiền, quản lý khoản phải thu, quản lý khoản phải chi, quản lý dòng tiền và nộp ngân sách nhà nước.

- Các sản phẩm dịch vụ khác

## 2.2. THỰC TRẠNG PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTMCP CỦA VIỆT NAM

NCS đã phát ra 300 phiếu điều tra tới các nhóm đối tượng điều tra trên ở các NHTMCP ở Việt Nam, thu về 60 phiếu với những đánh giá chi tiết về quy trình, phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP.

### 2.2.1. Thực trạng về phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam

Theo khảo sát các NHTMCP sử dụng phối hợp một số phương pháp khi tiến hành phân tích tài chính các DNNVV cụ thể: Phương pháp so sánh, phương pháp phân chia, phương pháp phân tích nhân tố (phương pháp phân tích Dupont) và phương pháp dự báo.

***Bảng 2.1: Tổng hợp kết quả khảo sát phương pháp nào được ngân hàng sử dụng để phân tích tài chính doanh nghiệp khách hàng DNNVV (có thể lựa chọn nhiều phương án)***

<i>Phương pháp phân tích</i>	<i>Tỷ lệ lựa chọn</i>
Phương pháp so sánh	20%
Phương pháp phân chia	6,7%

Phương pháp phân tích nhân tố (phân tích Dupont)	1,7%
Phương pháp dự báo	11,7%
Tất cả các phương pháp trên	80,0%
Phương pháp khác	0%

*Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát đề tài*

- Phương pháp so sánh: các NHTMCP sử dụng phổ biến phương pháp so sánh để đánh giá sự biến động của các chỉ tiêu trên BCTC trong nhiều năm liên tiếp.
- Phương pháp phân chia: với các khía cạnh phân chia theo yếu tố cấu thành của chỉ tiêu nghiên cứu, phân chia theo thời gian phát sinh của quá trình và kết quả nghiên cứu và phân chia theo không gian phát sinh của quá trình và kết quả nghiên cứu.
- Phương pháp phân tích nhân tố: Phương pháp phân tích nhân tố với tác dụng quan trọng là nghiên cứu ảnh hưởng của các nhân tố tới chỉ tiêu tổng thể.
- Phương pháp dự báo: Là phương pháp đặc biệt quan trọng trong quy trình phân tích DNNVV của các NHTMCP. Việc đánh giá kế hoạch kinh doanh dựa trên các giả định của khách hàng, trên cơ sở thẩm định kỹ những yếu tố tác động, rủi ro và môi trường kinh doanh, CBPT đưa ra được báo cáo tài chính dự kiến.

### **2.2.2 Thực trạng về quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam**

Đặt trọng tâm vào hoạt động phân tích tài chính doanh nghiệp trong quy trình thẩm định của ngân hàng. Với quy trình khái quát gồm 6 bước:

- (1) Lập kế hoạch
- (2) Thu thập thông tin
- (3) Xử lý thông tin
- (4) Phân tích tài chính doanh nghiệp
- (5) Kết luận và đề xuất
- (6) Theo dõi và cập nhật

## **2.3. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTMCP CỦA VIỆT NAM**

### **2.3.1 Đánh giá tác động của các nhân tố tới hiệu quả phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam**

Để đánh giá tác động của các nhân tố tới phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV của các NHTMCP của Việt Nam, thông qua kết quả khảo sát thực tế và nghiên cứu ứng dụng một số mô hình: đường giới hạn khả năng sản xuất PPF và phương pháp phân tích giới hạn; phương pháp phân tích đường bao dữ liệu DEA.

### **Dữ liệu**

Nghiên cứu sử dụng dữ liệu từ kết quả khảo sát 60 cán bộ phân tích, thẩm định, phụ trách tín dụng khách hàng SME từ các Ngân hàng. (*Phụ lục 14: kết quả khảo sát thực tế đề tài*).

### **Kết quả**

Bằng việc sử dụng phần mềm STATA hỗ trợ cho việc sử dụng mô hình DEA tối đa hóa đầu ra (ở đây NCS sử dụng đầu ra là việc đánh giá Quy trình phân tích đánh giá đúng thực trạng tài chính doanh nghiệp khách hàng; Các phương pháp hiện đang áp dụng hỗ trợ phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp khách hàng (Phương pháp) và Thông tin tài chính do khách hàng cung cấp được đánh giá về mức độ trung thực, chính xác (Dữ liệu).

Với việc coi Quy trình, Phương pháp và Dữ liệu là các dmua, đề tài sắp xếp lại chia nhóm Quy trình thành 5 nhóm: Rất tốt, tốt, bình thường, hạn chế và kém. Tuy nhiên theo bảng khảo sát, không có phiếu khảo sát nào đánh giá Quy trình là kém nên đổi với Quy trình còn lại 4 nhóm đánh giá. Gán giá trị 4 cho Quy trình là rất tốt, 3 cho Quy trình Tốt, 2 cho Quy trình Bình thường và 1 cho Quy trình kém. Tương tự như vậy, NCS cũng mã hóa các giá trị của Phương pháp và dữ liệu như đối với Quy trình.

Gán giá trị 0 cho “Ngân hàng có thu thập thông tin bổ sung phục vụ phân tích” với giá trị “Chưa từng”, 1 cho “Hiếm khi”, 2 cho “Bình thường”, 3 cho “Thường xuyên”, 4 cho “Rất thường xuyên”. Tương tự như vậy đối với các biến “Ngân hàng có phát hiện sự khác biệt về thông tin do doanh nghiệp cung cấp và thông tin thu thập được”, “Số liệu trung bình ngành được sử dụng so sánh với các chỉ tiêu của doanh nghiệp”, “Các bước trong quy trình phân tích được CBPT thực hiện đầy đủ”, “Phương pháp phân tích Dupont đánh giá tác động các nhân tố tới ROA, ROE được ngân hàng sử

dụng”, “Phương pháp phân tích dòng tiền được ngân hàng sử dụng”, “Ngân hàng đã từ chối cung cấp dịch vụ cho khách hàng DNNVV”.

*Kết quả nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng tới phương pháp và quy trình phân tích đưa ra những gợi ý quan trọng trong việc đưa ra các giải pháp một cách có trọng tâm tăng cường hiệu quả phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam. Điều mà mô hình DEA tối ưu hóa đầu ra khẳng định rằng việc quan trọng nhất là chuẩn hóa dữ liệu đầu vào với chất lượng thông tin tốt, chuẩn hóa và ổn định, phương pháp đa dạng hóa phương pháp sẽ tạo sự tối ưu trong hiệu quả phân tích tài chính khách hàng DNNVV của NHTMCP của Việt Nam. Như vậy, kết luận được rút ra từ mô hình DEA phù hợp với những đánh giá về thực trạng phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam.*

### **2.3.2. Những kết quả đạt được**

Thứ nhất, sử dụng đa dạng các phương pháp phân tích tài chính DNNVV trong quá trình phân tích

***Bảng 2.13: Tổng hợp kết quả khảo sát các phương pháp hiện đang áp dụng hỗ trợ phân tích tình hình tài chính khách hàng***

Mức đánh giá	Tỷ lệ đánh giá
Rất tốt	11,7%
Tốt	58,3%
Bình thường	26,7%
Còn hạn chế	3,3%
Rất yếu	0%

*Nguồn: Tổng hợp từ khảo sát đề tài*

Thứ hai, phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV ở các NHTMCP dần được hoàn thiện, đóng góp tích cực vào việc gia tăng tín dụng cho các DNNVV ở hệ thống NHTMCP ở Việt Nam

**Bảng 2.14: Tổng hợp kết quả khảo sát Quy trình phân tích đánh giá đúng thực trạng tài chính doanh nghiệp khách hàng**

Mức độ đánh giá	Tỷ lệ lựa chọn
Rất tốt	15,0%
Tốt	58,3%
Bình thường	25,0%
Còn hạn chế	1,7%
Rất yếu	0%

*Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát đề tài*

Thứ ba, một số NHTMCP đã xây dựng quy trình phân tích riêng cho những nhóm khách hàng DNNVV ở những ngành chuyên biệt, các lĩnh vực đặc thù

Thứ tư, việc tách biệt giữa bộ phận tiếp xúc khách hàng, thu thập hồ sơ và bộ phận phân tích, thân định làm tăng tính khách quan cho quá trình phân tích tài chính DNNVV ở một số ngân hàng.

### **2.3.3. Những hạn chế và nguyên nhân**

#### *2.3.3.1 Về phương pháp phân tích:*

Một là, sử dụng các phương pháp phân tích tương đối đơn giản, chưa áp dụng nhiều phương pháp mới để đưa ra đánh giá đa chiều và hiệu quả hơn.

Hai là, tính dự báo của các phương pháp phân tích áp dụng chưa cao

#### *2.3.3.2 Về quy trình phân tích*

Một là, quá trình thu thập dữ liệu gặp nhiều hạn chế do BCTC của DNNVV cung cấp vừa không đầy đủ, vừa có độ chính xác chưa thật sự cao.

Hai là, phân tích tài chính còn dựa nhiều vào kinh nghiệm của CBPT, thiếu thông tin so sánh về ngành, số liệu trung bình ngành làm cơ sở đánh giá.



Ba là, những giả định được sử dụng trong phân tích dự báo dòng tiền, kế hoạch kinh doanh, nhu cầu vốn phần lớn lấy từ dữ liệu quá khứ, thông tin cung cấp từ khách hàng, do vậy độ chính xác, khách quan còn nhiều hạn chế.

Bốn là, việc phân tách trách nhiệm giữa bộ phận CVKHDN và bộ phận thẩm định ở một số ngân hàng đẩy việc phân tích chuyên sâu cho trung tâm thẩm định Hội sở, CBPT ở cơ sở chỉ tìm hiểu khi có những bất thường được chỉ ra, do vậy việc tìm hiểu, nắm rõ tình hình thực tế khách hàng phục vụ phân tích còn hạn chế.

#### ***2.3.3.3 Những hạn chế khác:***

Thứ nhất, trình độ CBPT không đồng đều, nắm bắt tính đặc thù của ngành kinh doanh, vòng đời doanh nghiệp còn hạn chế tác động không nhỏ tới kết quả phân tích.

Thứ hai, việc áp dụng công nghệ hỗ trợ quy trình, phương pháp phân tích chưa đồng bộ trong hệ thống NHTMCP của Việt Nam.

#### ***2.3.4.4 Nguyên nhân của những hạn chế:***

Những nguyên nhân chủ quan:

Thứ nhất, chất lượng nguồn thông tin (thông tin tài chính và phi tài chính) còn hạn chế.

Thứ hai, hoạt động phân tích tài chính doanh nghiệp khách hàng DNNVV ở một số NHTMCP chưa thực sự được coi trọng, còn mang tính hình thức.

Thứ ba, tính tuân thủ quy trình của CBPT ở một số NHTMCP chưa cao.

Những nguyên nhân khách quan:

Thứ nhất, sự trung thực, tương tác cung cấp BCTC đầy đủ, chính xác của doanh nghiệp chưa cao.

Thứ hai, nguồn thông tin đối chiếu, so sánh còn thiếu, khó tiếp cận.

Thứ ba, sự biến động nhân sự liên tục trong hệ thống NHTMCP tác động không nhỏ tới hiệu quả của hoạt động phân tích tài chính doanh nghiệp.

*Kết luận chương 2:*

Trong chương 2 NCS đã đánh giá sự phát triển của hệ thống NHTMCP trong thời gian qua, đồng thời đi sâu nghiên cứu thực trạng phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam. Với việc thiết kế, gửi phiếu khảo sát tới nhiều cấp CVKHDN, giám đốc phòng giao dịch, giám đốc chi nhánh, giám đốc thẩm định của nhiều NHTMCP, NCS đồng thời tiến hành phỏng vấn làm rõ thực trạng phương pháp, quy trình phân tích tài chính khách hàng DNNVV tại các ngân hàng. Với việc sử dụng đa dạng các cách thức đánh giá thực trạng, NCS đã rút ra được những ưu, hạn chế trong quy trình, phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam hiện nay và cũng phân tích rõ nguyên nhân của những hạn chế này. Đây là nền tảng để NCS đề xuất những giải pháp hoàn thiện phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam ở chương 3.

## CHƯƠNG 3

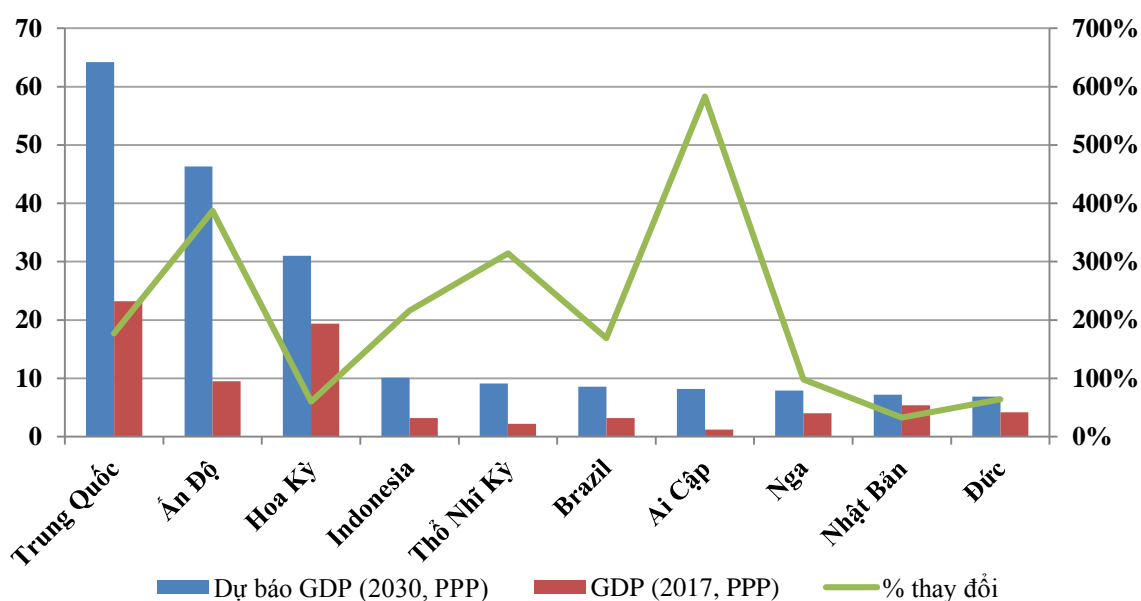
### **GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CỦA VIỆT NAM**

#### 3.1 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CỦA VIỆT NAM

##### 3.1.1 Định hướng chung

Bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam

*Biểu đồ 3.1: Dự báo tăng trưởng kinh tế một số quốc gia trên thế giới*



*Nguồn: Dự báo của Standard Chartered Bank*

Triển vọng ngành ngân hàng

Định hướng phát triển các NHTMCP của Việt Nam:

*Thứ nhất*, phát triển các NHTMCP theo hướng nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng tính minh bạch, tuân thủ các chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

*Thứ hai*, phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại tạo cơ sở nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng

*Thứ ba*, tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng.

*Thứ tư*, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các NHTMCP.

### **3.1.2 Định hướng phát triển khách hàng DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam**

Thứ nhất, các DNNVV là động lực cho sự phát triển của các NHTMCP của Việt Nam.

Thứ hai, các DNNVV là nhóm khách hàng chiến lược đối với các NHTMCP của Việt Nam.

## **3.2. YÊU CẦU VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VỀ HOÀN THIỆN PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTMCP CỦA VIỆT NAM**

### **3.2.1 Yêu cầu hoàn thiện**

### **3.2.2 Quan điểm về hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP Việt Nam**

Thứ nhất, quan điểm phù hợp

Thứ hai, quan điểm khách quan

Thứ ba, quan điểm khả thi và hiệu quả

## **3.3. CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTMCP CỦA VIỆT NAM**

### **3.3.1. Các giải pháp hoàn thiện phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP Việt Nam**

- Hoàn thiện phương pháp so sánh trong phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP Việt Nam
- Bổ sung, sử dụng đa dạng các phương pháp phân tích trong phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP Việt Nam
- + Bổ sung phương pháp đồ thị trong phân tích tài chính DNNVV
- + Bổ sung phương pháp phân tích SWOT
- + Bổ sung phương pháp sử dụng mô hình kinh tế lượng

### **3.3.2. Các giải pháp hoàn thiện quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam**

- Tăng cường tính chính xác của dữ liệu thu thập đối với DNNVV
  - Đa dạng phương thức tiếp xúc khách hàng, kênh thu thập thông tin khách hàng DNNVV tại các NHTMCP Việt Nam
- Hoàn thiện đánh giá, xử lý thông tin khách hàng DNNVV của các NHTMCP của Việt Nam
- Hoàn thiện nội dung tiến hành phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam

### **3.2.3 Các giải pháp khác**

- Tăng cường năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP Việt Nam
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ hoạt động phân tích tài chính DNNVV trong các NHTMCP của Việt Nam
- Tăng cường công tác kiểm tra thực tế, đột xuất hoạt động kinh doanh của khách hàng DNNVV

## **3.3. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DNNVV TẠI CÁC NHTMCP CỦA VIỆT NAM**

### **3.3.1 Về phía Ngân hàng Nhà nước**

Thứ nhất, Xây dựng trung tâm hỗ trợ thông tin phục vụ hoạt động phân tích tài chính DNNVV của các NHTMCP của Việt Nam

Thứ hai, có chính sách khuyến khích các NHTMCP đẩy mạnh cấp tín dụng cho các DNNVV

Thứ ba, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn cụ thể hóa các nội dung của Luật hỗ trợ DNNVV, các nghị quyết của Chính phủ hỗ trợ phát triển và cải thiện môi trường kinh doanh cho các DNNVV

Thứ tư, xây dựng chương trình làm việc với các NHTMCP cụ thể hóa các chương trình hỗ trợ tín dụng cho các DNNVV.

### **3.3.2 Về phía Hiệp hội DNNVV Việt Nam**

### **3.3.3 Về phía các DNNVV ở Việt Nam**

#### **Kết luận chương 3:**

Trên cơ sở nền tảng lý luận đã được hệ thống hóa và làm rõ hơn đồng thời qua nghiên cứu thực trạng về phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam, đặt trong bối cảnh định hướng hoạt động của các NHTMCP của Việt Nam trong thời gian tới, NCS đã đưa ra các nhóm giải pháp nhằm hoàn thiện phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam. Các nhóm giải pháp đi sâu vào giải quyết những hạn chế đã chỉ ra tại chương 2. NCS cũng đề xuất, kiến nghị với các cơ quan chức năng như Ngân hàng nhà nước, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa và các DNNVV để các giải pháp đề xuất có thể áp dụng vào thực tiễn trong các NHTMCP của Việt Nam đạt được những hiệu quả thiết thực.

#### **KẾT LUẬN**

Phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV là một cấu phần quan trọng trong hầu hết hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ của các NHTMCP cho DNNVV, đặc biệt là hoạt động tín dụng hoạt động chiếm tỷ trọng lớn trong hoạt động của các NHTMCP. Để giảm thiểu rủi ro tín dụng, tăng cường hiệu quả kinh doanh trước áp lực cạnh tranh ngày càng cao của các NHTMCP các ngân hàng cần tăng cường hoàn thiện phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV, đặc biệt trong bối cảnh các ngân hàng đang ngày càng áp dụng khoa học công nghệ với hàm lượng cao. Trên cơ sở vận dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học và

thực tiễn, bám sát với mục tiêu và đối tượng nghiên cứu, với 3 chương của luận án đã giải quyết một số vấn đề cơ bản như sau:

*Một là*, hệ thống hóa lý luận về phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV trong các ngân hàng thương mại. Luận án đã trình bày quan điểm về Ngân hàng thương mại, phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM cũng như quy trình và phương pháp phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM cũng như khái quát các nhân tố ảnh hưởng đến phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTM.

*Hai là*, khảo sát thực tế về phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam; qua đó đánh giá những kết quả đạt được; những hạn chế còn tồn tại và nguyên nhân của thực trạng.

*Ba là*, luận án đã đi sâu nghiên cứu kinh nghiệm về phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV ở các tổ chức tài chính trên thế giới và rút ra bài học để hoàn thiện phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam.

*Bốn là*, trên cơ sở lý luận và thực tiễn về phương pháp và quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam, luận án đã đề xuất các nhóm giải pháp: nhóm giải pháp về hoàn thiện phương pháp phân tích (hoàn thiện phương pháp đã triển khai, đưa ra những phương pháp mới), nhóm giải pháp hoàn thiện quy trình phân tích tài chính DNNVV tại các NHTMCP của Việt Nam. Ngoài ra, NCS cũng đưa ra các nhóm giải pháp khác hỗ trợ. Các nhóm giải pháp được đưa ra trên cơ sở đánh giá thực tế, nghiên cứu kết quả của mô hình DEA để đề xuất có trọng tâm.

*Năm là*, để các giải pháp đề xuất được áp dụng vào thực tiễn tại các NHTMCP của Việt Nam, luận án đã phân tích điều kiện thuộc về phía Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội DNNVV Việt Nam cũng như từ chính các DNNVV ở Việt Nam.

*Tóm lại*, với 3 chương của luận án NCS đã giải quyết khá triệt để mục tiêu nghiên cứu. NCS mong muốn luận án sẽ góp phần hỗ trợ các NHTMCP trong việc hoàn thiện phương pháp, quy trình phân tích tài chính DNNVV mang lại lợi ích thiết

thực cho các NHTMCP của Việt Nam. Tuy nhiên, trong điều kiện hạn chế về nguồn số liệu luận án không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Do vậy, NCS mong muốn nhận được những góp ý, đánh giá của các nhà khoa học để có thể nghiên cứu sâu hơn, hoàn thiện tốt hơn công trình nghiên cứu của mình.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. *“Hoàn thiện quy trình phân tích tài chính trong doanh nghiệp”* đề tài cấp Học viện 2011, Học viện Tài chính, thành viên tham gia.
2. Nguyễn Thu Trang (2019), *“Vai trò của DNNVV trong sự phát triển của các NHTMCP Việt Nam”*, Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương 8/2019.
3. Nguyễn Thu Trang (2019), *“Phân tích tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam – Những hạn chế trong quy trình phân tích”*, Tạp chí nghiên cứu Tài chính – Kế toán 8/2019.